

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **65/2022/HSST**

Ngày: 28/11/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Phan Quang Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Hữu Như Ngọc và bà Nguyễn Thị Thanh**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Phạm Thị An** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: **Ông Hồ Diên Khoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2022/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2022 và theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60 ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thị H; tên gọi khác: không; Giới tính: nữ; Sinh ngày: 11/11/198; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Phú Ng, xã Nghĩa Ph, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: trồng trọt; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 12/12; Chức vụ đảng, đoàn thể: không; Con ông: Phạm Văn B - sinh năm 1960 và bà Hồ Thị Thúy H -sinh năm 1961; Chồng Tr- ơng Tuấn H sinh năm 198 (đã ly hôn); Con: có 1 con, sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: ngày 25/10/2021, bị UBND xã Nghĩa Ph, huyện Nghĩa Đàn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” theo Nghị định 167/2013/NĐ - CP. Bị cáo đ- ọc tại ngoại. Có mặt.

2. Trần Thị T; tên gọi khác: không; giới tính: nữ; Sinh ngày: 26/5/197; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Phú Ng, xã Nghĩa Phú, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: trồng trọt; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 12/12; Chức vụ Đảng, đoàn thể: không; Con ông Trần Văn K, đã chết và bà Nguyễn Thị L - sinh năm 194; Chồng: Hồ Kim Tr, sinh năm 196 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án: không; tiền sự: Ngày 25/10/2021 bị UBND xã Nghĩa P, huyện Nghĩa Đàn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 28/7/2022, các bị cáo Phạm Thị H, Trần Thị T cùng với chị Dư Thị Hu, Nguyễn Thị H, Dư Hồng Cường, Phạm Trọng H đi đến nhà chị Lưu Thị sinh năm 1976, trú tại xóm Phú Ng, xã Nghĩa Phú, huyện Nghĩa Đàn chơi. Sau khi ngồi chơi được một lúc thì các đối tượng trên rủ nhau đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi bài Liêng. Lưu Thị L lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, màu đỏ ra để làm công cụ đánh bạc, quy định đặt cửa mỗi ván 10.000đ và không được phạt, khi lật bài lên ai cao điểm hơn thì người đó thắng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi những người này đang đánh bài tại gian bếp nhà Lưu Thị L thì bị Công an huyện Nghĩa Đàn bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.010.000đ (một triệu không trăm mười nghìn đồng) và 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân. Tại cơ quan Điều tra, các đối tượng khai nhận đã sử dụng số tiền để đánh bạc như sau: Lưu Thị L sử dụng 150.000đ; Dư Thị H sử dụng 200.000đ; Nguyễn Thị H sử dụng 100.000đ; Dư Hồng C sử dụng 160.000đ; Phạm Trọng H sử dụng 100.000đ; Trần Thị T sử dụng 100.000đ; Phạm Thị H sử dụng 200.000đ. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng là 1.010.000đ (một triệu không trăm mười nghìn đồng), dưới 5.000.000đ tuy nhiên vào ngày 25/10/2021 Trần Thị T và Phạm Thị H bị xử phạt hành chính mỗi người số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự. Vì vậy với lần vi phạm này Trần Thị T và Phạm Thị H bị khởi tố về tội Đánh bạc.

Cáo trạng số 62/VKS-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố Phạm Thị H và Trần Thị T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nghĩa Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử xử lý đối với các bị cáo như sau: xử phạt bị cáo Trần Thị T và Phạm Thị H mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập mỗi bị cáo từ 400.000đ đến 500.000đ/tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.010.000 đồng là tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc; 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân màu đỏ, bài đã qua sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

Lời nói sau cùng của bị cáo: các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra lại tại phiên tòa. Từ đó xác định được: Vào khoảng 14 giờ ngày 28/7/2022 tại nhà của chị Lưu Thị L, trú tại xóm Phú Nguyên, xã Nghĩa Phú thì Lưu Thị L, Trần Thị T, Phạm Thị H, Nguyễn Thị H, Dư Thị H, Dư Hồng C, Phạm Trọng H rủ nhau đánh bài bằng hình thức chơi bài liêng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày khi các đối tượng đang chơi bài thì bị Công an bắt quả tang thu giữ tại chiếc bạc 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân màu đỏ và số tiền 1.010.000đ. Mặc dù số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng do Trần Thị T và Phạm Thị H đang có tiền sự về hành vi đánh bạc do đó Trần Thị T và Phạm Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của Phạm Thị H và Trần Thị T đã phạm vào tội đánh bạc theo khoản 1 điều 321 BLHS.

Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng gây mất trật tự trị an tại địa phương do vậy cần phải xử lý nghiêm.

Xét tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Trần Thị T có bố mẹ được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1, 2 điều 51 BLHS.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần phạt cải tạo không giam giữ, giao về cho chính quyền địa phương quản lý cũng đủ nghiêm.

Về khẩu trừ thu nhập: Xét thấy bị cáo H có hoàn cảnh khó khăn, một mình nuôi con, thuộc hộ cận nghèo nên miễn khẩu trừ cho bị cáo. Đối với bị cáo Tiu khẩu trừ thu nhập bị cáo ở mức 400.000đ/tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Số tiền 1.010.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần sung quỹ Nhà Nước. Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân đã qua sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Miễn án phí cho bị cáo Phạm Thị H do là hộ cận nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị H, Trần Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s, i khoản 1 điều 51; điều 36 - Bộ luật hình sự đối với Phạm Thị H; Xử phạt bị cáo Phạm Thị H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính từ ngày cơ quan được giao

quản lý nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 điều 51; điều 36 BLHS đối với Trần Thị T; xử phạt Trần Thị T 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính từ ngày cơ quan được giao quản lý nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ thu nhập bị cáo mỗi tháng 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo Phạm Thị H, Trần Thị T cho UBND xã Nghĩa Phú, huyện Nghĩa Đàn, giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

- Về vật chứng: áp dụng khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.010.000đ (một triệu không trăm mười nghìn đồng) là số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân màu đỏ, bài đã qua sử dụng. Cụ thể vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2022 giữa cơ quan công an huyện Nghĩa Đàn và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghĩa Đàn.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Trần Thị T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; Miễn án phí HSST cho bị cáo Phạm Thị H.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Quang Sơn

